

Số:...../BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2016
KẾ HOẠCH NĂM 2017(Dự thảo)
(ĐHĐCĐ thường niên DRI Ngày 15 tháng 4 năm 2017)

Kính thưa Đoàn chủ tịch;

Kính thưa toàn thể Cổ đông;

Thay mặt cho Ban điều hành, tôi báo cáo về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch thực hiện năm 2017 như sau:

A. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2016.

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

1. Công tác chỉ đạo sản xuất:

Tổng diện tích cao su kinh doanh 8.837,82 ha trong đó diện tích khai thác là 7.700,04 ha, diện tích đã mở cạo từ những năm trước là 7.378,06 ha, diện tích đưa vào cạo năm 2016 là 321,98 ha, trong năm qua Daklaoruco khai thác **15.614,21** tấn mù cao su/ 15.025 tấn, đạt 103,92% so với kế hoạch, năng suất vườn cây bình quân 1.986kg/ha, tăng 2,59% so với năng suất bình quân năm 2016(1935,75kg/ha). Thực hiện chế biến được 15.755,4 tấn mù thành phẩm các loại, tỷ lệ rút cấp 0,04% thấp hơn năm 2015 là 0,46% (Năm 2015 tỷ lệ rút cấp 0,5%)

- Chất lượng vườn cây được củng cố, tình hình sinh trưởng phát triển tốt, cho năng suất cao. Chất lượng tay nghề công nhân khai thác không ngừng được chú trọng và nâng cao, năm 2016 tỷ lệ tay nghề công nhân khai thác khá giỏi đạt 94,66% cao hơn năm 2015 là 1,09%, tỷ lệ tay nghề yếu kém 0,01%.

- Công tác chế biến: mặc dù máy móc thiết bị chế biến chưa đồng bộ, năng lực nhà máy chưa đáp ứng đủ nhu cầu chế biến so với sản lượng thực tế của vườn cây, tuy nhiên do làm tốt công tác quản lý, tổ chức sản xuất hợp lý kết hợp cải tiến một số máy móc thiết bị nên đã chế biến kịp thời số lượng mù nhập về nhà máy, chất lượng sản phẩm đảm bảo theo tiêu chuẩn đề ra.

- Công tác cơ khí: thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng nên trong năm không xảy ra trường hợp hư hỏng lớn ảnh hưởng đến công tác chế biến; hạn chế tối đa số giờ dừng máy để sửa chữa nhỏ và thay thế phụ tùng.

- Về công tác xây dựng cơ bản chỉ tập trung sửa chữa làm mới các hạng mục thật sự cần thiết phục vụ cho sản xuất và đời sống CBCNV như làm đường lô, xây dựng thêm mương đánh đống, mở rộng bãi rửa xe, làm nhà ở cho công nhân.... Tổng

giá trị đầu tư các công trình XD CB là 1,065 tỷ kip tương đương 51,35% kế hoạch năm.

- Năm 2016 vườn cà phê tại Paksoong 1 của Công ty bị thu hồi theo quyết định của Tỉnh ChămPăsăk để quy hoạch vùng nông nghiệp sạch của Tỉnh và được đền bù 750.000 USD so với giá trị thực tế đầu tư công ty thiệt hại khoảng 41,22 tỷ đồng HĐQT đã thống nhất đưa vào xử lý trong kết quả kinh doanh năm 2016: 26,4 tỷ đồng là phần thiệt hại do thu hồi Paksoong 1 giá trị còn lại là phần thiệt hại của Paksoong 2.

- Vườn điều: Năm 2016 toàn công ty thu được 134,22 tấn hạt điều tươi đạt 58,79% kế hoạch. Nguyên nhân do thời tiết không thuận lợi trong giai đoạn ra hoa làm giảm tỷ lệ đậu quả.

2. Công tác kế toán tài chính:

- Kiểm soát chi phí, giá thành: nhờ làm tốt công tác quản trị chi phí kết hợp với việc chỉ đạo khai thác vượt kế hoạch được giao nên năm 2016 hầu hết các hạng mục thực hiện đều thấp hơn so với kế hoạch như chi phí vận chuyển thực hiện 66% so kế hoạch, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp thực hiện 80% so kế hoạch,... vì vậy nên giá thành năm 2016 thực hiện bình quân bằng 93% so với kế hoạch HĐQT giao, cụ thể giá thành 2016 của cao su thực hiện là 1.072 USD/tấn so với kế hoạch 1.158 USD/tấn, giảm 86 USD/tấn so với kế hoạch. Cụ thể kết quả thực hiện chi phí của các lĩnh vực chính so với kế hoạch như sau

+ Chi phí sản xuất kinh doanh cao su: thực hiện 137,5 tỷ kip đạt 93% kế hoạch,
+ Chi phí sản xuất kinh doanh điều: thực hiện 1,49 tỷ kip đạt 119% kế hoạch.
Nguyên nhân do sản lượng không đạt kế hoạch nên kéo giá thành lên cao.

+ Chi phí hoạt động của DRI: thực hiện 1,976 tỷ VND đạt 83,6% kế hoạch

- Thực hiện chuyển trả Dakruco khoảng 15 tỷ nợ gốc và lãi, trả lãi vay ngân hàng, trả lãi vay CBCNV chi nhánh NT Phú Xuân, từng bước hoàn thiện công tác tài chính kế toán, các nghiệp vụ kế toán được thực hiện song song trên 2 phần mềm kế toán Lào-Việt. Đảm bảo công tác tài chính cho đầu tư vườn cây và các hạng mục xây dựng cơ bản, cơ khí cần thiết phục sản xuất, trả lương CBCNV đúng thời gian quy định.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách cho nhà nước Lào. Kiện toàn bộ máy kế toán Cty, đơn vị.

- Thực hiện công tác tài chính kế toán khác theo quy định.

3. Công tác KD-XNK, bán hàng:

+ **Cao su:** Sản lượng xuất bán: 14.973 tấn sản phẩm cao su các loại, doanh thu đạt 19,042 triệu USD. giá bán bình quân 1.271,81 USD/tấn. Trong đó bán FOB 3.890

tấn chiếm tỷ lệ 25,98% với giá bình quân 1.369,26 USD/tấn, bán tại kho 11.083 tấn chiếm 74,02%, giá bán bình quân 1.237 USD/tấn.

+ **Điều:** xuất bán 134,22 tấn điều khô. Doanh thu: 141.000 USD

+ **Cà phê:** Sản lượng cà phê cuối vụ 2015-2016 còn 47,83 tấn công ty xuất bán được 11.700 USD.

Tổng doanh thu từ cao su, điều, cà phê là 19,195 triệu USD/18,365 triệu USD đạt 104,5 % KH.

4. Công tác quản lý nhân sự - hành chính - bảo vệ:

- Thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy từ công ty mẹ đến Cty con Daklaoruco, Tổng lao động đến thời điểm 31/12/2016 là 2503 người(DRI+Daklaoruco), trong đó gián tiếp 174 người, Tỷ lệ gián tiếp là 6,95%.

- Sau một thời gian nộp hồ sơ xin đăng ký công ty thành công ty đại chúng, ngày 30/12/2016 Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có công văn chấp thuận hồ sơ đăng ký trở thành Công ty đại chúng của Công ty. Ngày 23/1/2017 Công ty đã hoàn tất việc chốt danh sách cổ đông và nộp hồ sơ đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên sàn UpCom Hà nội.

- Chuẩn bị các nội dung và điều kiện cần thiết tổ chức các kỳ đại hội đồng cổ đông, họp HĐQT theo quy định, triển khai các nội dung theo sự chỉ đạo và yêu cầu của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định của Luật pháp Việt Nam và Lào. Thu nhập bình quân của lao động gián tiếp 4,1 triệu kip/người/tháng, lao động trực tiếp 2,26 triệu kip/người/tháng.

- Công tác bảo vệ sản phẩm được chú trọng, các đơn vị chủ động xây dựng phương án, bố trí trực tại các trọng điểm nên đã hạn chế tối đa các vụ mất cắp mủ cao su và hạt điều.

- Công tác cao su liên kết đã có bước tiến triển rõ rệt nhờ sự đồng thuận và hỗ trợ của chính quyền địa phương, Công ty đã tổ chức khai thác trước một số diện tích cây đã đạt tiêu chuẩn đưa vào mở miệng cạo trong khi chờ hoàn thiện việc ký kết hợp đồng liên kết. Việc ký kết hợp đồng liên kết dự kiến hoàn thành trong tháng 2/2017.

6. Tổng hợp kết quả hoạt động SXKD năm 2016:

Từ những kết quả theo từng lĩnh vực như phân tích ở trên, kết quả kinh doanh của toàn công ty theo báo cáo kiểm toán hợp nhất của Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam như sau:

600122
CÔNG
CỔ PH
VỤ TUC
ĐẮK L
MATHU

Kết quả kinh doanh hợp nhất 2016
(Theo báo cáo kiểm toán số / 2016/)

ĐVT: đồng

TSTT	Nội dung	Năm 2016	Ghi chú
1	Doanh thu	426.786.415.181	
11	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	400.741.572.770	
12	Doanh thu hoạt động tài chính	4.664.363.999	
13	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	
14	Thu nhập khác	21.380.478.412	
2	Tổng Chi phí	398.734.658.355	
21	Giá vốn hàng bán	266.460.509.936	
22	Chi phí bán hàng	8.936.522.707	
23	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.409.454.202	
24	Chi phí tài chính	57.472.865.939	
-	Chi phí lãi vay	48.329.236.523	
25	Chi phí khác	52.455.305.571	
3	Lợi nhuận trước thuế	28.051.756.826	
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.411.865.162	
5	Lợi nhuận sau thuế	21.639.891.663	
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	296	

So với Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 kết quả đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%
1	Khai thác/ thu hoạch				
	+ Cao su	Tấn khô	15.025	15.614,21	103,92%
	+ Điều	Tấn khô	232,24	134,22	58,79%
	+ Cà phê	Tấn tươi		47,83	
2	Doanh thu	Triệu USD	18.365	19,195	104,5%
		Tỷ đồng	383,48	400,74	
3	Lợi nhuận	USD	739.350	952.670	128,85%
		Tỷ đồng	16,79	21,63	
4	Tỷ lệ xuất khẩu/tổng lượng hàng bán	%	30%	25,98%	(86,6%)

5	Giá vốn hàng bán cao su	USD/tấn	1.158	1.072	93%
6	Thu nhập bình quân				
	+ Gián tiếp	Triệu kip/ng/tháng	4,1	5,19	126,58%
	+ Trực tiếp	Triệu kip/ng/tháng	2,3	2,53	110%

Đánh giá chung: Năm 2016 với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự nỗ lực cao của tập thể CNVLD của Công ty DRI và đặc biệt là ban điều hành Daklaoruco vì vậy các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao đều thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao mặc dù có thời điểm giá cao su giảm sâu xuống 1000 USD/tấn.

7. Chia cổ tức & phân phối lợi nhuận:

Với kết quả kinh doanh như trên mặc dù Công ty có lợi nhuận tuy nhiên khoảng lợi nhuận trên chưa đủ để xử lý hết các khoảng lỗ lũy kế từ các năm trước theo quy định của pháp luật nên tạm thời chưa chia cổ tức cho các cổ đông.

II. Những điểm thuận lợi, hạn chế và giải pháp khắc phục:

1. Thuận lợi:

- Vườn cây sinh trưởng tốt, tập trung, năng suất đang trên đà đi lên, tỷ lệ cây cạo và cây ghép cao.

- Được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương tại các tỉnh Nam Lào nơi công ty phát triển cây cao su và các cây công nghiệp khác.

- Phần lớn CBCNV của công ty là những cán bộ trẻ, có tâm huyết với công việc, Hội đồng quản trị, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của DRI và Daklaoruco là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực cao su. Ban điều hành Daklaoruco có kinh nghiệm, trách nhiệm và tâm huyết với nhiệm vụ.

- Được sự hỗ trợ rất lớn từ Dakruco đồng thời cũng là một cổ đông lớn của công ty.

2. Khó khăn hạn chế:

- 100% nguồn vốn của công ty đầu tư cho công ty con tại Cộng Hòa Dân chủ Nhân dân Lào, cách trở về địa lý, ngôn ngữ và hệ thống pháp luật.

- Trong những năm gần đây tình hình thời tiết không thuận lợi, thiên tai gây gãy đổ cao su nhiều ảnh hưởng đến thiệt hại đầu tư và giảm sản lượng khai thác của Công ty.

- Trong kết cấu của giá thành sản phẩm tỷ lệ chi phí sử dụng vốn còn cao chiếm 16,3%, các thiệt hại trong lĩnh vực đầu tư trước đây đến nay một số hạng mục vẫn chưa được xử lý xong, áp lực về lãi vay lớn trong điều kiện giá cao su liên tục giảm có lúc xuống 1000 USD/tấn là một khó khăn lớn đối với công ty.

- Việc thu hút lao động tại chỗ đặc biệt là khối gián tiếp còn hạn chế, tư tưởng làm việc của CBCNV chưa ổn định nhất là lao động gián tiếp nữ là người Việt Nam do yếu tố gia đình, học hành của con cái;

- Dự án đầu tư tại nước Lào là nước có nhiều lễ hội, phong tục tập quán ảnh hưởng lớn đến thời gian làm việc, thời gian cạo mủ của công nhân;

- Vườn cà phê Paksoong đã bị tình thu hồi và đền bù tuy nhiên giá trị đền bù vẫn thấp hơn rất nhiều so với chi phí đã đầu tư do vườn cây tại thời điểm thu hồi chất lượng sinh trưởng và phát triển kém, giá trị đền bù không cao giá trị thiệt hại đầu tư cần phải xử lý lớn. Năm 2016 Công ty đã xử lý 26,4 tỷ đồng từ thiệt hại đầu tư của vườn cà phê Paksoong 1.

- Vườn điều không hiệu quả do diện tích trồng dày, trồng trên nền đất đá sỏi, một số diện tích có đá bàn lớn, Mặc dù công ty đã tiến hành rong tía, chăm sóc theo kiến nghị của Viện KHKT Nông Lâm tây Nguyên nhưng hiệu quả chưa cao, sản lượng còn thấp do mùa ra hoa lần 2 thường vào mùa khô hạn tại Lào nên tỷ lệ đậu quả thấp.

3. Giải pháp khắc phục:

- Tìm kiếm nguồn lao động tại chỗ, quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBCNV; chuẩn bị nguồn cán bộ quản lý để khi có sự biến động cán bộ quản lý thì có thể chủ động thay thế.

- Vườn điều nếu tình hình tiếp tục không hiệu quả, công ty sẽ đề nghị HĐQT cho phép chuyển đổi cây trồng để hiệu quả hơn.

B. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2017.

1. Một số chỉ tiêu chính:

Với định hướng của ĐHĐCĐ, sự chỉ đạo của HĐQT, tập thể CBCNV công ty DRI xây dựng và quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2017 như sau:

- Tổ chức khai thác 15.500 tấn cao su và 143 tấn điều khô;
- Giá thành cao su: 1240 USD/tấn; Tỷ lệ xuất khẩu 30%/tổng lượng hàng bán;
- Thu nhập bình quân lao động trực tiếp 2,26 triệu kip/người/tháng, thu nhập bình quân lao động gián tiếp 4,69 triệu kip/ng/tháng;.
- Doanh thu phần đầu 27,7 triệu USD;
- Lợi nhuận: 8,6 USD (với giá bán bình quân dự kiến 1800USD/tấn)
- Cổ tức: Chia từ mức 7% trở lên.

2. Giải pháp thực hiện:

Bên cạnh những giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại nêu tại mục 3 phần I. A nói trên Ban điều hành đề ra giải pháp nhằm thực hiện thành công nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao năm 2017 như sau:

